

Thành phố. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 07 năm 2026

Số: 25 /CBTT-TMC

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Thủ Đức
Tên giao dịch: TIMEXCO
2. Mã chứng khoán: TMC
3. Địa chỉ trụ sở chính: 231 Võ Văn Ngân, phường Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh, VN.
4. Điện thoại: 028 38966819 Fax: 028 38963210
5. Người thực hiện công bố thông tin: VŨ HIỀN LINH người được ủy quyền công bố thông tin
6. Nội dung thông tin công bố:

Ngày 05/05/2026, Timexco nhận được giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Tài Chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp. Nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh theo Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/05/2025 như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn doanh xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4671 (chính)
2.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa Chi tiết: Sản xuất bao bì (trừ sản xuất bột giấy tại trụ sở)	1702
3.	Hoạt động môi giới và tiếp thị bằng sáng chế	7491
4.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
7.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; vận tải xăng dầu	4933
8.	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773
9.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661
10.	Sửa chữa, bảo dưỡng xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
11.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: kinh doanh dịch vụ kho bãi	5210

12.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: kinh doanh bất động sản	6810
13.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu	5229
15.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Mua bán bách hóa (trừ bán lẻ bình gas, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và mua bán vàng miếng; thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) (trừ bán lẻ thuốc trừ sâu và hóa chất và phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại tại trụ sở) (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4719
16.	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4663
17.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: sản xuất lâm sản chế biến	1629
18.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn dầu ăn, bột nêm, nước chấm (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)	4632
19.	Bán lẻ thực phẩm	4722
20.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
21.	Xây dựng nhà để ở	4101
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
23.	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662
24.	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532
25.	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
26.	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781
27.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	4740
28.	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
29.	Trồng lúa (không hoạt động tại trụ sở)	0111
30.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
31.	Trồng cây ăn quả (không hoạt động tại trụ sở)	0121
32.	Trồng cây điều (không hoạt động tại trụ sở)	0123
33.	Trồng cây hồ tiêu (không hoạt động tại trụ sở)	0124
34.	Trồng cây cao su (không hoạt động tại trụ sở)	0125
35.	Trồng cây cà phê (không hoạt động tại trụ sở)	0126

1:0
 C
 THU
 TA
 10
 ME
 15
 TP. C
 MỘT
 DỊCH
 VÀ
 1/3

36.	Trồng cây chè (không hoạt động tại trụ sở)	0127
37.	Trồng cây lâu năm khác (không hoạt động tại trụ sở)	0129
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh khai thác và quản lý chợ. Cung cấp các dịch vụ sau bán hàng cho xe máy: giới thiệu, tư vấn và hỗ trợ khách hàng tham gia các chương trình chăm sóc khách hàng, khuyến mãi và các chương trình xúc tiến thương mại khác của nhà sản xuất (như đăng ký tham gia, thu phí, giao thẻ)	8299
39.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
40.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
41.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
42.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
43.	Dịch vụ làm tóc	9621
44.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác Chi tiết: Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ và các dịch vụ liên quan	9690
45.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
46.	Cho thuê xe có động cơ	7710
47.	Bán lẻ đồ uống	4723
48.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4724
49.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
50.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	4730
51.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9521
52.	Bán lẻ sản phẩm văn hóa, giải trí khác chưa phân vào đâu	4769
53.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao	4762
54.	Sửa chữa, bảo dưỡng giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9524
55.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác	4751
56.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn	4753
57.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi	4763
58.	Buôn bán đồ uống Chi tiết: Buôn bán rượu, bia	4633
59.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
60.	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314
61.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679
62.	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn	4711
63.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ kiểm định khí thải xe mô tô, xe gắn máy	7120

0140
TỔNG
PHÁ
TỔNG M
ÁP K
ĐỨC
(CƠ)
O CH

03
ON
TN
TH
VI
DỊCH
TR
T

64.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7499
65.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

7. Thông tin này được công bố trên Website: <http://timexcothuduc.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- Ban Giám Đốc (để b/c);
- Lưu TCKT;

ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Vũ Hiền Linh



17/ G' HP ANI JD HT U PY

Số:



362718/26

GIẤY XÁC NHẬN

Về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH: Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ trụ sở: 90G đường Trần Quốc Toản, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.38.293.179 Số Fax:

Thư điện tử: Website:

Xác nhận:

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP
KHẨU THỦ ĐỨC

Mã số doanh nghiệp: 0301444626

Đã thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đến cơ quan đăng ký kinh doanh.

Thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Trồng cây ăn quả (không hoạt động tại trụ sở)	0121
2	Trồng cây điều (không hoạt động tại trụ sở)	0123
3	Trồng cây cà phê (không hoạt động tại trụ sở)	0126
4	Trồng cây hồ tiêu (không hoạt động tại trụ sở)	0124
5	Trồng cây cao su (không hoạt động tại trụ sở)	0125
6	Trồng cây chè (không hoạt động tại trụ sở)	0127
7	Trồng cây lâu năm khác	0129

STT	Tên ngành	Mã ngành
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh khai thác và quản lý chợ. Cung cấp các dịch vụ sau bán hàng cho xe máy: giới thiệu, tư vấn và hỗ trợ khách hàng tham gia các chương trình chăm sóc khách hàng, khuyến mãi và các chương trình xúc tiến thương mại khác của nhà sản xuất (như đăng ký tham gia, thu phí, giao thẻ)	8299
9	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn dầu ăn, bột nêm, nước chấm (Thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh)	4632
10	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
11	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
12	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13	Cho thuê xe có động cơ	7710
14	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
15	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; vận tải xăng dầu	4933
17	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa chi tiết: Sản xuất bao bì(trừ sản xuất bột giấy tại trụ sở)	1702
18	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa chi tiết: Kinh doanh dịch vụ kho bãi	5210
19	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	6810
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu	5229
21	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện chi tiết: Sản xuất lâm sản chế biến	1629
22	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Buôn bán rượu, bia	4633

STT	Tên ngành	Mã ngành
23	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp chi tiết: Mua bán bách hóa (trừ bán lẻ bình gas, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và mua bán vàng miếng; thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh) (trừ bán lẻ thuốc trừ sâu và hóa chất và phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại tại trụ sở) (trừ kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng LPG và dầu nhớt cặn)	4719
24	Sửa chữa, bảo dưỡng mô tô, xe máy	9532
25	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh	4772
27	Sản xuất xe đạp và xe cho người khuyết tật	3092
28	Xây dựng nhà để ở	4101
29	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9521
30	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
31	Sửa chữa, bảo dưỡng giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9524
32	Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4662
33	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4661
34	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
35	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
36	Sửa chữa, bảo dưỡng xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
37	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan	4671(Chính)
38	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
39	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện	3314
40	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7499
41	Bán lẻ hàng hóa khác mới (trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ)	4773
42	Bán lẻ tổng hợp với lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn	4711
43	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4679
44	Bán lẻ đồ uống	4723
45	Bán buôn mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4663
46	Bán lẻ thực phẩm	4722

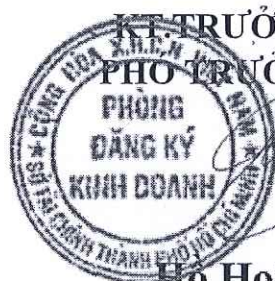
STT	Tên ngành	Mã ngành
47	Sửa chữa, bảo dưỡng ô tô và xe có động cơ khác	9531
48	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu	4759
49	Hoạt động môi giới và tiếp thị bằng sáng chế	7491
50	Trồng lúa (không hoạt động tại trụ sở)	0111
51	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm Chi tiết: Hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
52	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác	9690
53	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4724
54	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
55	Dịch vụ làm tóc	9621
56	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi	4763
57	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự	5510
58	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông	4740
59	Bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4781
60	Bán lẻ nhiên liệu động cơ	4730
61	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn	4753
62	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác	4751
63	Bán lẻ sản phẩm văn hóa, giải trí khác chưa phân vào đâu	4769
64	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao	4762
65	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

Nơi nhận:

-CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU THỦ ĐỨC. Địa
chỉ: 231 Võ Văn Ngân, Phường Linh
Chiểu, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ
Chí Minh, Việt Nam

.....;

- Lưu: Nguyễn Ngọc Mỹ Tuyết.....



**KI TRƯỞNG PHÒNG
PHO TRƯỞNG PHÒNG**

Hồ Hoàng Sơn

**VIETNAM OIL CORPORATION - JSC
THU DUC TRADING IMPORT EXPORT
JOINT STOCK COMPANY**

No.: 25/CBTT-TMC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

Ho Chi Minh City, Jul 23, 2026

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

To:

- STATE SECURITIES COMMISSION**
- HANOI STOCK EXCHANGE**

1. Company Name: **Thu Duc Trading Import Export Joint Stock Company**

Trading Name: **TIMEXCO**

2. Stock Code: **TMC**

3. Head Office Address: 231 Vo Van Ngan, Thu Duc Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.

4. Telephone: 028 38966819 Fax: 028 38963210

5. Person in charge of information disclosure: **VU HIEN LINH** – Authorized Person for Information Disclosure.

6. Content of Information Disclosure:

On May 05, 2026, Timexco received a certification regarding the change of enterprise registration contents issued by the Business Registration Office of the Department of Finance of Ho Chi Minh City. The amended and supplemented business lines pursuant to Decision No. 36/2025/QĐ-TTg dated May 29, 2025 are as follows:

No.	Industry Name	Industry Code
1.	Wholesale of solid, liquid and gaseous fuels and related products Wholesale of petroleum and related products	4671 (Main)
2.	Manufacture of corrugated paper and paperboard, and of containers of paper and paperboard Manufacture of packaging (excluding pulp production at the head office)	1702
3.	Patent brokerage and marketing activities	7491
4.	Retail sale of pharmaceuticals, medical equipment, cosmetics, and sanitary articles	4772
5.	Manufacture of wooden packaging	1623
6.	Manufacture of bicycles and invalid carriages	3092
7.	Freight transport by road Freight transport business by motor vehicle; petroleum transport	4933
8.	Retail sale of other new goods (excluding automobiles, motorcycles, mopeds, and their accessories)	4773
9.	Wholesale of automobiles and other motor vehicles	4661
10.	Repair and maintenance of bicycles, watches/clocks, and other personal and household goods not elsewhere classified	9529
11.	Warehousing and storage Warehousing service business	5210
12.	Real estate business, and land use rights of the owner, user, or lessee Real estate business	6810
13.	Retail sale of hardware, paints, glass, and other construction materials and installation equipment	4752

14.	Other transportation support service activities Import-export services	5229
15.	Other retail sale in non-specialized stores Details: General merchandise trading (excluding retail sale of gas cylinders, hunting or sporting firearms and ammunition, precious metals, and gold bars; implemented in accordance with Decision No. 64/2009/QĐ-UBND dated Jul 31, 2009 and Decision No. 79/2009/QĐ-UBND dated Oct 17, 2009 of the People's Committee of Ho Chi Minh City on approving the Agricultural Product Planning in Ho Chi Minh City) (excluding retail sale of pesticides and chemicals, and metal/non-metal scrap and waste at the head office) (excluding trading of liquefied petroleum gas (LPG) and waste lubricant oil)	4719
16.	Wholesale of motorcycles, mopeds, and their parts and accessories	4663
17.	Manufacture of other wood products; manufacture of articles of bamboo, rattan, straw, and plaiting materials Manufacture of processed forest products	1629
18.	Wholesale of food products Wholesale of cooking oil, seasoning powder, and condiments (implemented in accordance with Decision No. 64/2009/QĐ-UBND dated Jul 31, 2009 and Decision No. 79/2009/QĐ-UBND dated Oct 17, 2009 of the People's Committee of Ho Chi Minh City on approving the Agricultural Product and Food Business Planning in Ho Chi Minh City)	4632
19.	Retail sale of food products	4722
20.	Retail sale of household electrical appliances, beds, cabinets, tables, chairs and similar furniture, lamps and lighting fixtures, and other household goods not elsewhere classified	4759
21.	Construction of residential buildings	4101
22.	Agents, brokers, and auctioneers of goods	4610
23.	Wholesale of parts and accessories of automobiles and other motor vehicles	4662
24.	Repair and maintenance of motorcycles and mopeds	9532
25.	Hotels and similar accommodation services	5510
26.	Retail sale of automobiles and other motor vehicles	4781
27.	Retail sale of information and communication equipment	4740
28.	Repair and maintenance of automobiles and other motor vehicles	9531
29.	Rice cultivation (not operating at the head office)	0111
30.	Growing of vegetables, legumes, and flowers	0118
31.	Growing of fruit trees (not operating at the head office)	0121
32.	Growing of cashew trees (not operating at the head office)	0123
33.	Growing of pepper trees (not operating at the head office)	0124
34.	Growing of rubber trees (not operating at the head office)	0125
35.	Growing of coffee trees (not operating at the head office)	0126
36.	Growing of tea trees	0127

	(not operating at the head office)	
37.	Growing of other perennial crops (not operating at the head office)	0129
38.	Other business support service activities not elsewhere classified Market exploitation and management business. Providing after-sales services for motorcycles: introducing, advising, and supporting customers in participating in customer care programs, promotions, and other trade promotion programs of manufacturers (such as registration for participation, fee collection, card issuance)	8299
39.	Activities of insurance agents and brokers Activities of insurance agents	6622
40.	Provision of food services under non-regular contracts with customers	5621
41.	Beverage serving activities (excluding bars and dance clubs)	5630
42.	Organization of introduction and trade promotion (Not performing fire or explosion effects; not using explosives, flammable substances, or chemicals as props or tools for cultural performances, events, or films)	8230
43.	Hairdressing services	9621
44.	Other personal service activities Wedding service activities and related services	9690
45.	Restaurants and mobile food service activities	5610
46.	Renting and leasing of motor vehicles	7710
47.	Retail sale of beverages	4723
48.	Retail sale of tobacco products	4724
49.	Renting and leasing of other personal and household goods	7729
50.	Retail sale of automotive fuel	4730
51.	Repair and maintenance of household audio-visual electronic equipment (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9521
52.	Retail sale of other cultural and recreational goods not elsewhere classified	4769
53.	Retail sale of sports and gymnastics equipment	4762
54.	Repair and maintenance of beds, cabinets, tables, chairs, and similar furniture (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9524
55.	Retail sale of fabrics, wool, yarns, sewing thread, and other textiles	4751
56.	Retail sale of carpets, mattresses, blankets, curtains, and wall and floor coverings	4753
57.	Retail sale of games and toys	4763
58.	Trading of beverages Trading of liquor and beer	4633
59.	Installation of water supply and drainage systems, heating and air-conditioning systems	4322
60.	Repair and maintenance of electrical equipment	3314
61.	Other specialized wholesale not elsewhere classified	4679
62.	General retail sale with food, beverages, tobacco products predominating	4711
63.	Technical testing and analysis Emission testing services for motorcycles and mopeds	7120
64.	Other professional, scientific, and technological activities not elsewhere classified	7499

65.	The enterprise must strictly comply with legal regulations on land, construction, fire prevention and fighting, environmental protection, and other legal regulations related to its business operations, as well as the business conditions applicable to conditional business lines.	Business line not yet coded/matched with the Vietnam Standard Industrial Classification System
-----	--	--

7. This information is disclosed on the Website: <http://timexcothuduc.com.vn/>

We hereby certify that the information disclosed above is true and we take full legal responsibility for the content of this disclosure.

Recipients:

- As above;
- Chairman of the BOD (for report);
- Board of Management (for report);
- Filed: Finance & Accounting Dept.

**REPRESENTATIVE FOR
INFORMATION DISCLOSURE**

Signed and stamped

Vu Hien Linh

20
3N
TN
TH
VU
MC
R
T.I

**DEPARTMENT OF FINANCE OF
HO CHI MINH CITY
Business Registration Office**

**SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness**

Ho Chi Minh City, May 05, 2026

**CERTIFICATE
On the Change of Enterprise Registration Contents**

Business Registration Office: Ho Chi Minh City

Head office address: 90G Tran Quoc Toan Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Telephone: 028.38.293.179

Fax No.:

Email:

Website:

Certifies:

Enterprise name: THU DUC TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Enterprise Code: 0301444626

Has notified the business registration authority of the change in enterprise registration contents.

The enterprise's information has been updated in the National Business Registration Information System as follows:

No.	Industry Name	Industry Code
1	Growing of fruit trees (not operating at the head office)	0121
2	Growing of cashew trees (not operating at the head office)	0123
3	Growing of coffee trees (not operating at the head office)	0126
4	Growing of pepper trees (not operating at the head office)	0124
5	Growing of rubber trees (not operating at the head office)	0125
6	Growing of tea trees (not operating at the head office)	0127
7	Growing of other perennial crops (not operating at the head office)	0129
8	Other business support service activities not elsewhere classified Market exploitation and management business. Providing after-sales services for motorcycles: introducing, advising, and supporting customers in participating in customer care programs, promotions, and other trade promotion programs of manufacturers (such as registration for participation, fee collection, card issuance)	8299
9	Wholesale of food products Wholesale of cooking oil, seasoning powder, and condiments (implemented in accordance with Decision No. 64/2009/QĐ-UBND dated Jul 31, 2009 and Decision No. 79/2009/QĐ-UBND dated Oct 17, 2009 of the People's Committee of Ho Chi Minh City on approving the Agricultural Product and Food Business Planning in Ho Chi Minh City)	4632

10	Beverage serving activities (excluding bars and dance clubs)	5630
11	Organization of introduction and trade promotion (Not performing fire or explosion effects; not using explosives, flammable substances, or chemicals as props or tools for cultural performances, events, or films)	8230
12	Restaurants and mobile food service activities	5610
13	Renting and leasing of motor vehicles	7710
14	Renting and leasing of other personal and household goods	7729
15	Manufacture of wooden packaging	1623
16	Freight transport by road Freight transport business by motor vehicle; petroleum transport	4933
17	Manufacture of corrugated paper and paperboard, and of containers of paper and paperboard Manufacture of packaging (excluding pulp production at the head office)	1702
18	Warehousing and storage Warehousing service business	5210
19	Real estate business, and land use rights of the owner, user, or lessee Real estate business	6810
20	Other transportation support service activities Import-export services	5229
21	Manufacture of other wood products; manufacture of articles of bamboo, rattan, straw, and plaiting materials Manufacture of processed forest products	1629
22	Trading of beverages Trading of liquor and beer	4633
23	Other retail sale in non-specialized stores Details: General merchandise trading (excluding retail sale of gas cylinders, hunting or sporting firearms and ammunition, precious metals, and gold bars; implemented in accordance with Decision No. 64/2009/QĐ-UBND dated Jul 31, 2009 and Decision No. 79/2009/QĐ-UBND dated Oct 17, 2009 of the People's Committee of Ho Chi Minh City on approving the Agricultural Product Planning in Ho Chi Minh City) (excluding retail sale of pesticides and chemicals, and metal/non-metal scrap and waste at the head office) (excluding trading of liquefied petroleum gas (LPG) and waste lubricant oil)	4719
24	Repair and maintenance of motorcycles and mopeds	9532
25	Installation of water supply and drainage systems, heating and air-conditioning systems	4322
26	Retail sale of pharmaceuticals, medical equipment, cosmetics, and sanitary articles	4772
27	Manufacture of bicycles and invalid carriages	3092
28	Construction of residential buildings	4101
29	Repair and maintenance of household audio-visual electronic equipment (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9521
30	Agents, brokers, and auctioneers of goods	4610
31	Repair and maintenance of beds, cabinets, tables, chairs, and similar furniture (excluding mechanical processing, waste recycling, and electroplating at the head office)	9524
32	Wholesale of parts and accessories of automobiles and other motor vehicles	4662
33	Wholesale of automobiles and other motor vehicles	4661

74-
FY
I
VII
JLI
HUA
ST
CCY

34	Growing of vegetables, legumes, and flowers	0118
35	Retail sale of hardware, paints, glass, and other construction materials and installation equipment	4752
36	Repair and maintenance of bicycles, watches/clocks, and other personal and household goods not elsewhere classified	9529
37	Wholesale of solid, liquid and gaseous fuels and related products Wholesale of petroleum and related products	4671 (Main)
38	Technical testing and analysis Emission testing services for motorcycles and mopeds	7120
39	Repair and maintenance of electrical equipment	3314
40	Other professional, scientific, and technological activities not elsewhere classified	7499
41	Retail sale of other new goods (excluding automobiles, motorcycles, mopeds, and their accessories)	4773
42	General retail sale with food, beverages, tobacco products predominating	4711
43	Other specialized wholesale not elsewhere classified	4679
44	Retail sale of beverages	4723
45	Wholesale of motorcycles, mopeds, and their parts and accessories	4663
46	Retail sale of food products	4722
47	Repair and maintenance of automobiles and other motor vehicles	9531
48	Retail sale of household electrical appliances, beds, cabinets, tables, chairs and similar furniture, lamps and lighting fixtures, and other household goods not elsewhere classified	4759
49	Patent brokerage and marketing activities	7491
50	Rice cultivation (not operating at the head office)	0111
51	Activities of insurance agents and brokers Activities of insurance agents	6622
52	Other personal service activities Wedding service activities and related services	9690
53	Retail sale of tobacco products	4724
54	Provision of food services under non-regular contracts with customers	5621
55	Hairdressing services	9621
56	Retail sale of games and toys	4763
57	Hotels and similar accommodation services	5510
58	Retail sale of information and communication equipment	4740
59	Retail sale of automobiles and other motor vehicles	4781
60	Retail sale of automotive fuel	4730
61	Retail sale of carpets, mattresses, blankets, curtains, and wall and floor coverings	4753
62	Retail sale of fabrics, wool, yarns, sewing thread, and other textiles	4751
63	Retail sale of other cultural and recreational goods not elsewhere classified	4769
64	Retail sale of sports and gymnastics equipment	4762
65.	The enterprise must strictly comply with legal regulations on land, construction, fire prevention and fighting, environmental protection, and other legal regulations related to its	Business line not yet

Hôm nay, ngày 24-07-2026, tại Công Ty TNHH MTV DVDL và Dịch Thuật Trust có địa chỉ tại 225 Hai Bà Trưng, P. Xuân Hòa, Tp.HCM – ĐT: 0767002116

On 24-07-2026, at the Trust Translation and Travel Service Co., Ltd of 225 Hai Ba Trưng, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City – Tel: 0767002116

Tôi, PHẠM QUỐC VIỆT, Giám Đốc Công Ty TNHH MTV DVDL và Dịch Thuật Trust, bằng văn bản này xác nhận rằng đây là bản dịch đúng và chính xác từ giấy tờ đính kèm.

I, PHAM QUOC VIET, am Director of Trust Translation and Travel Service Co., Ltd, hereby certify that this is an accurate and correct translation from the attached document.

CÔNG TY TNHH MTV DVDL VÀ DỊCH THUẬT TRUST
TRUST TRANSLATION AND TRAVEL SERVICE CO., LTD

DIRECTOR / GIÁM ĐỐC



PHẠM QUỐC VIỆT

TRUST